

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2026/DS-ST

Ngày: 30-3-2026

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chính

Ông Hồ Quốc Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương NY là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 416/2025/TLST- DS ngày 29 tháng 12 năm 2025, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2026/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1968

Số căn cước công dân 096068003582 cấp ngày 12/10/2022

Bà Lý Tuyết Q, sinh năm 1970

Số căn cước công dân 096170004346 cấp ngày 20/02/2022

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị NY, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã TP, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn N

Địa chỉ: Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trình bày của nguyên đơn do bà Trần Thị NY đại diện:**

Do có quan hệ láng giềng nên vào ngày 10/02/2021 (âm lịch) ông Nguyễn Thanh T và bà Lý Tuyết Q có cho bà Trần Thị T vay số tiền 140.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 5%/tháng, thanh toán lãi hàng tháng, việc vay tiền có làm giấy tay. Từ khi vay cho đến nay, bà T không thanh toán nợ vốn và lãi cho ông T, bà Q.

Nay ông T, bà Q khởi kiện bà T yêu cầu thanh toán vốn 140.000.000 đồng, không yêu cầu thanh toán lãi.

Trình bày của bà Trần Thị T:

Bà Trunh thừa nhận của vay của ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q 140.000.000 đồng, vợ chồng bà đã thanh toán lãi nhưng không nhớ chính xác bao nhiêu. Nay bà T thông nhất thanh toán cho ông T, bà Q số tiền vốn 140.000.000 đồng.

Trình bày của ông Nguyễn Văn N:

Ông là chồng của bà Trần Thị T, ông có biết việc bà T nợ tiền ông T và bà Q. Nay ông thống nhất cùng bà T thanh toán cho ông T, bà Q 140.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q khởi kiện bà Trần Thị T tại Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau để yêu cầu thanh toán tiền nợ vay. Bà Trần Thị T là bị đơn có nơi cư trú tại Ấp A, xã TL, tỉnh Cà Mau, theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cà Mau.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q khởi kiện bà Trần Thị T yêu cầu thanh toán vốn 140.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 5%/tháng, thanh toán lãi hàng tháng, việc vay tiền có làm giấy tay. Xét thấy việc vay tiền, thể hiện tại biên nhận ngày 10/02/2021 thể hiện bà T có nợ tiền ông T, bà Q nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa, ông T và bà Q không đặt ra yêu cầu tính lãi nên không xem xét. Đối với ông Nguyễn Văn N là chồng của bà T, ông N có biết việc bà T vay tiền của ông T, bà Q nhưng ông không ngăn cản hay phản đối gì, nay ông N thống nhất cùng bà T liên đới thanh toán cho ông T và bà Q 140.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông N nên cần buộc nghĩa vụ liên đới với bà T thanh toán số nợ trên.

[3] Buộc bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn N phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q tiền vay 140.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi triệu đồng*).

[4] Các vấn đề khác: Trường hợp bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn N chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì phải chịu lãi suất theo quy định

tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà T và ông N phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q đối với bà Trần Thị T về việc thanh toán tiền vay.

Buộc bà Trần Thị T, ông Nguyễn Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q số tiền vay 140.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn N chậm thanh toán khoản tiền nói trên cho ông T, bà Q thì bà T và ông N phải chịu lãi suất phát sinh theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị T, ông Nguyễn Văn N phải nộp 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*).

Ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q không phải chịu án phí. Ngày 19/12/2025, ông Nguyễn Thanh T, bà Lý Tuyết Q có nộp tạm ứng án phí số tiền 6.521.200 đồng do Thi hành án dân sự Cà Mau phát hành theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006790, ông T, bà Q được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh